

QUY TRÌNH NHẬP LIỆU THÔNG TIN TỪ GIÁO ÁN VÀO PHẦN MỀM POWERPOINT ĐỂ XÂY DỰNG BÀI GIẢNG ĐIỆN TỬ TRONG DẠY HỌC SINH HỌC

○ ThS. NGHIÊM THỊ NGỌC BÍCH*


Việc thiết kế bài giảng điện tử (BGĐT) trên phần mềm Powerpoint giúp giáo viên (GV) trình bày nội dung kiến thức theo một trình tự logic nhất định, cùng với những ý đồ sư phạm phù hợp để tổ chức hướng dẫn học sinh (HS) học tập đạt hiệu quả cao. Sử dụng phần mềm Powerpoint GV có thể sử dụng các phần mềm mô phỏng kết hợp với hệ thống câu hỏi để tạo các tình huống có vấn đề một cách sinh động và dẫn dắt HS tham gia giải quyết các vấn đề học tập một cách sâu sắc nhất; cho phép GV hiển thị nội dung theo những biểu mẫu có sẵn hay tự thiết kế nội dung bằng các sơ đồ, bảng biểu, chữ viết hay đồ họa; có thể cho các phần mềm mô phỏng, hình ảnh, sơ đồ, nội dung bài học xuất hiện lần lượt trên màn hình theo tiến trình dạy học, cùng với âm thanh, nhạc nền hay lời nói phụ họa, tạo cảm giác hưng phấn giúp cho HS tiếp thu bài học một cách tốt hơn. Powerpoint cho phép kết nối các slide trong từng phần của nội dung hoặc kết nối với một file minh họa khác, giúp GV chủ động trong việc tổ chức hoạt động nhận thức của HS.

Tuy nhiên, việc khai thác sử dụng phần mềm Powerpoint để thiết kế BGĐT trong dạy học hiện nay còn những hạn chế nhất định, nhiều khi chỉ là thay cho việc viết bảng của GV. Để khắc phục những tồn tại trên, bài viết giới thiệu Quy trình nhập liệu thông tin để xây dựng BGĐT trong dạy học Sinh học, gồm 4 bước sau:

Bước 1. Tạo giao diện chung cho các Slide:
- Mở Powerpoint; - Chọn màu nền, cỡ chữ, phong chữ,... chung cho tất cả các Slide; - Vào View → Chọn Toolbars, chọn Drawing → xuất hiện thanh công cụ Drawing phía dưới màn hình → nhấn vào biểu tượng ô vuông (Rectangle) tạo kích cỡ cột dàn ý bài giảng dọc theo lề bên trái của Slide, rồi chọn màu nền thích hợp; - Nhập liệu tên bài giảng vào ô đã tạo ở trên, sau đó copy đủ số lượng các Slide đã dự kiến để nhập liệu thông tin

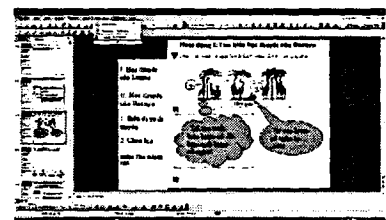
cho BGĐT, tiếp theo tạo riêng Slide đầu tiên giới thiệu cấu trúc bài giảng cùng với các kí hiệu cần thiết giúp HS tiện theo dõi và ghi chép bài học.

Bước 2. Nhập liệu thông tin từ giáo án vào phần mềm Powerpoint để xây dựng BGĐT: Sau khi copy đủ số lượng các Slide cho BGĐT, bắt đầu từ Slide thứ 2, sẽ tiến hành nhập liệu thông tin từ giáo án vào các Slide của BGĐT gồm chữ (text), đồ họa (Graphic), hình ảnh tĩnh và động (image), âm thanh (sound), phim (video)... làm cho bài giảng thể hiện được tri thức và tính tương tác, đa phương tiện.

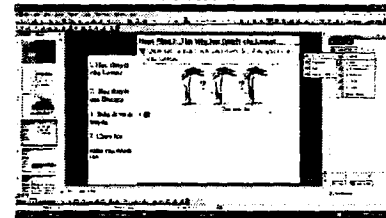
- **Nhập chữ (text)** - nhập câu hỏi, trợ giúp của GV, nhập đáp án, nhập nội dung cần ghi bài của HS). Sử dụng Text Box có biểu tượng  phía dưới màn hình để nhập liệu thông tin (nhập câu hỏi gợi mở của GV, đáp án của câu hỏi, nhập nội dung cần ghi bài của HS) và tạo hiệu ứng thích hợp cho Text Box đó. Cách làm như sau:

Trên thanh công cụ của phần mềm Powerpoint (*hình 1*) → chọn Slide Show → CustomAnimation → AddEffect → Entrance → Box.

Đối với phần trợ giúp HS, đáp án, nhập nội dung vào Text Box hoặc AutoShapes và chọn hiệu ứng xuất hiện. Di con trỏ đến hiệu ứng vừa tạo bên phải màn hình (*hình 2*) đến khi con trỏ hình mũi tên 2 đầu → nhấp phải chuột → chọn Timing → Chọn Start effect on click of →

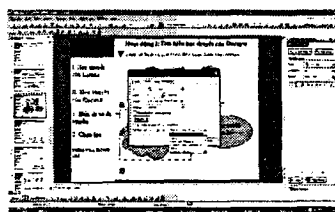


Hình 1

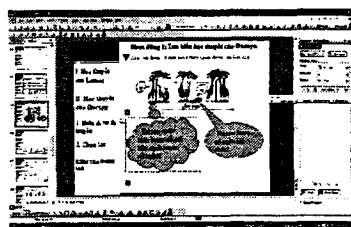


Hình 2

* Trung tâm Giáo dục thường xuyên Yên Phong - Bắc Ninh

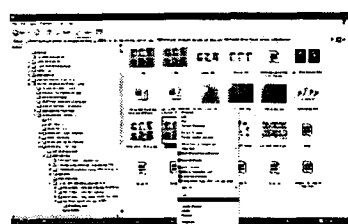


Hình 3



Hình 4

nhấn chuột trái vào bức ảnh cần dùng → copy; mở Slide trong Powerpoint cần chèn ảnh → nhấp



Hình 5

phải chuột → Paste → chỉnh kích cỡ ảnh cho phù hợp (xem hình 5).
- Nhập các file hình ảnh tĩnh: mở thư mục chứa ảnh →

đuôi (gif) được nhập như sau: Chọn Insert/ Picture/ From File. Muốn chèn ảnh động ở thư mục nào thì mở thư mục đó ra. Chọn các File ảnh động thích hợp.
Những đoạn phim có định dạng (mpg), (avi), (wmv) có thể đưa vào Powerpoint và chạy trực tiếp được, cách làm như sau: Trên màn hình Powerpoint chọn Insert → Movie and Sounds. Trong trình đơn này sẽ có nhiều mục, chọn Movie from File → chọn phim cần nhập và nhấn OK.

Đối với các file ảnh động và phim được tạo bởi phần mềm Flash cũng như các dạng bài tập trắc nghiệm có tính tương tác cao được tạo ra từ phần mềm Violet, cách làm như sau: mở Powerpoint → mở Slide cần nhúng phim vào; tiếp theo vào Tool → nhấp phải chuột → chọn Control Toolbox của Powerpoint. Tiếp theo chọn More Control → Shock ware Flash Object → Vẽ hình chữ nhật ngay trong Slide cần thể hiện (xem hình 6).

Nhấp phải chuột vào hình chữ nhật vừa vẽ → Chọn Properties

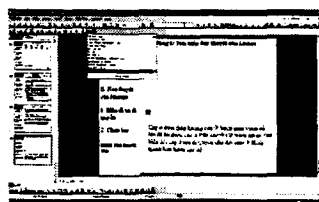
chọn đến nội dung hoặc biểu tượng cần liên kết → OK (hình 3).

Kết quả thu được: Khi trình chiếu, nhấp chuột vào biểu tượng

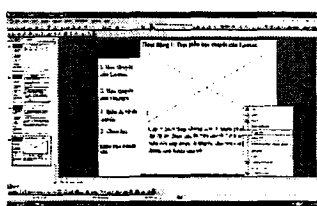
□ nội dung sẽ xuất hiện cho HS tiếp nhận, ví dụ: Trình chiếu các nội dung về sự tiến hóa của loài hươu cao cổ (xem hình 4).

- Nhập các file hình ảnh tĩnh: mở thư mục chứa ảnh → nhấp chuột trái vào bức ảnh cần dùng → copy; mở Slide trong Powerpoint cần chèn ảnh → nhấp phải chuột → Paste → chỉnh kích cỡ ảnh cho phù hợp (xem hình 5).

- Nhập các file hình ảnh động và phim: Các file ảnh động thường có



Hình 6



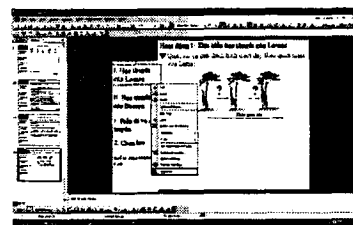
Hình 7

→ bảng thuộc tính Properties xuất hiện (xem hình 7).

Nhập đường dẫn vào thuộc tính Movie → Trình chiếu Powerpoint để kiểm tra → chỉnh

kích cỡ phim cho phù hợp với Slide (chú ý: để việc nhúng phim Flash vào Powerpoint có hiệu quả, phải để File chứa phim Flash và File chứa giáo án Powerpoint vào cùng một Folder).

Bước 3. Tạo liên kết (Hyperlink) giữa các mục của BGĐT với các Slide. Để có thể chuyển từ mục này đến bất kì mục nào khác trong bài giảng, sau khi nhập liệu thông tin cho tất cả các Slide. Ở Slide thứ nhất, tạo cột dàn ý bài giảng, sau đó tạo liên kết từ từng mục ở cột dàn ý đến từng Slide chứa nội dung tương ứng với các mục đó. Tiếp theo tạo liên kết giữa mục I trên cột dàn ý tới đúng Slide chứa mục I của BGĐT mà ta đã nhập. Cách tạo liên kết như sau: Bôi đen vào mục I ở cột dàn ý bài giảng, kích chuột phải → chọn Hyperlink → chọn Place in this document → chọn đúng số thứ tự của Slide chứa nội dung mục I → nhấn OK (xem hình 8).

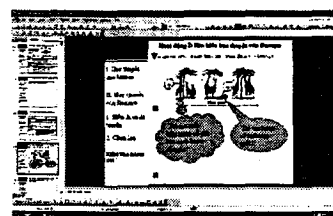


Hình 8

Tiếp tục tạo liên kết từ mục II ở cột dàn ý tới Slide chứa mục II của BGĐT (làm tương tự như mục I). Tiếp tục làm như vậy với cho các mục khác.

Như vậy, ta đã tạo được cột dàn ý mà các mục trong đó đã được liên kết với đầy đủ các phần của bài chứa nội dung tương ứng. Sau đó ta copy cột dàn ý đó cho tất cả các Slide là được.

Bước 4. Tạo màu khác biệt cho đề mục HS đang nghiên cứu so với các đề mục khác ở dàn ý của bài. Ví dụ: Tạo màu đỏ cho đề mục II. Chọn đề mục II ở tất cả các Slide có nội dung thuộc phần II và chọn chữ màu đỏ. Tương tự với các đề mục khác. Kết quả là (xem hình 9):



Hình 9

(Xem tiếp trang 60)

3. Kết quả thực nghiệm (TN)

Việc TN được áp dụng cho HS lớp 3 (lớp có sĩ số 30 HS) của một trường tiểu học đang học theo sách *Let's learn English, book 1* (NXB Giáo dục). Hai bài thực nghiệm được lựa chọn gồm: *Unit 6: My Classroom* (tr. 54) và *Unit 7: Family Members* (tr. 66).

a. Trước khi TN (*Unit 06*): GV dạy bình thường theo hướng dẫn trong sách GV. Chọn bất kì 4 nhóm, mỗi nhóm gồm 3 HS thực hành các tình huống trong bài. Cuối bài, yêu cầu 10 HS lên bảng viết từ mới trong bài.

b. TN (*Unit 07*): GV dạy từ vựng trước cho HS. Chọn 4 nhóm HS đã tham gia buổi học trước TN (*Unit 06*) thực hành các tình huống trong bài. Cuối bài, yêu cầu 10 HS đã lên bảng viết từ của buổi trước TN lên bảng viết từ mới.

Kết quả quan sát do 2 GV Tiếng Anh dự giờ (mỗi GV quan sát lớp) như sau:

TT	Các mục quan sát	Trước TN		TN	
		SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
1	Số HS sử dụng từ đúng khi thực hành theo các tình huống trong bài.	8/30	26,6 %	28/30	93,3 %
2	Số HS phát âm đúng, trôi chảy trong hoạt động theo nhóm được GV chỉ định thực hành trước lớp.	4/12	33,3 %	9/12	75 %
3	Số HS phát âm đúng, trôi chảy trong các hoạt động nhóm hay cặp trong suốt giờ học.	8/30	26,6 %	25/30	83,3 %
4	Số HS viết đúng các từ GV yêu cầu	2/10	20 %	9/10	90 %

Kết quả quan sát cho thấy, hiệu quả cao của việc HS học từ vựng trên lớp trước khi vào bài học. Do thuộc từ trước nên 28 HS (93,3%) đã sử dụng từ đúng khi thực hành theo tình huống trong bài. Số HS phát âm đúng và trôi chảy khi thực hành trên lớp tăng lên rất nhiều, từ 4 lên 9 em trong số 12 HS được chỉ định trước lớp và từ 8 lên đến 25 HS trong các hoạt động nhóm trong lớp. Số HS viết từ đúng tăng lên từ 2 (20%) đến 9 HS (90%).

Sau buổi học TN, các GV dự giờ đã phát phiếu điều tra cho 30 HS trong lớp với 2 câu hỏi: Câu

hỏi 1: «Theo em việc học từ vựng trước khi học bài có cần thiết không? Phương án lựa chọn: a. Rất cần thiết; b. Không cần thiết. Kết quả, có 28 HS (93,3%) chọn phương án a; 2 HS (6,6%) chọn phương án b. Hầu hết HS đã xác nhận việc dạy từ trên lớp trước khi học bài là rất cần thiết; Câu hỏi 2: «Việc học từ vựng trước khi học bài sẽ giúp em...? Phương án lựa chọn: a. Nhớ nghĩa và cách phát âm các từ mới; b. Thuộc cách viết của từ; c. Giúp em thực hành nghe, nói, đọc và viết tốt hơn; d. Cả 3 phương án trên. 28 HS (93,3%) chọn phương án d; 1 HS (3,3%) chọn phương án b và 1 (3,3%) HS chọn phương án c. Như vậy, có tới 93,3% HS xác nhận 3 ích lợi của việc GV dạy từ vựng trước khi học bài.

Kết quả TN đã cho thấy việc dạy từ vựng trước khi vào bài học trên lớp là cần thiết, đặc biệt là đối với HS tiểu học. Việc dạy từ vựng trên lớp trước khi vào bài đã mang lại nhiều lợi ích thiết thực. HS tiếp thu bài học tốt hơn do thực hành nghe, nói, đọc và viết trên lớp tốt hơn. HS đã phát âm đúng và trôi chảy trong các hoạt động nhóm hay cặp trên lớp. HS nhớ mặt chữ tốt hơn do các em đã được viết nhiều lần trước khi vào bài học. □

Tài liệu tham khảo

1. P. Davies - E. Pearse. **Success in English Teaching**. OUP. 2000.
2. Nguyễn Hạnh Dung. **Phương pháp dạy tiếng Anh trong trường phổ thông**. NXB Giáo dục, H. 2005.
3. Nguyễn Quốc Tuấn (chủ biên). **Let's Learn English** (sách học sinh) Book 1, 2 và 3. NXB Giáo dục, H. 2005.
4. Nguyễn Quốc Tuấn (chủ biên). **Let's Learn English** (sách giáo viên) Book 1, 2 và 3. NXB Giáo dục, H. 2005.

Quy trình nhập liệu...

(Tiếp theo trang 58)

Năm vũng Quy trình nhập liệu thông tin để xây dựng BGDĐT trong dạy học Sinh học sẽ giúp GV có thể thiết kế được 8 BGDĐT trên phần mềm Powerpoint một cách nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm được thời gian chuẩn bị bài giảng và giảng bài trên lớp; có nhiều cơ hội để nâng cao kiến thức cho HS, liên hệ những vấn đề sinh học

gắn gũi với đời sống hàng ngày cho HS, trên cơ sở đó nâng cao được chất lượng dạy học Sinh học hiện nay. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Phúc Chính. **Ứng dụng tin học trong nghiên cứu khoa học giáo dục và dạy học Sinh học**. NXB Giáo dục. H 2007.
2. Website <http://bachkim.vn>